**NGUYỄN THỊ DUNG RÀ SOÁT ĐỀ**

**NHẬN XÉT: ĐẠT YÊU CẦU SAU KHI ĐÃ SỬA LẠI**

**Đề đáp án phần viết không đạt yêu cầu, quá sơ sài, cẩu thả, không theo cấu trúc mới**

* **Đã phải sửa lại hoàn toàn**

**Họ tên GV**: *Trần Hồng Tâm*

**Mail**: *tranhongtam0703@gmail.com*

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN ĐỐNG ĐA**  **TRƯỜNG THCS BẾ VĂN ĐÀN**  **--------------** | **ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học 2023-2024**  **Bài thi môn: Ngữ văn 8**  ***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*** |

**Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu.

***TỰ TRÀO***

**(Nguyễn Khuyến)**

*Cũng chẳng giàu mà cũng chẳng sang,  
Chẳng gầy, chẳng béo, chỉ làng nhàng.  
Cờ đương dở cuộc không còn nước,1  
Bạc chửa thâu canh đã chạy làng.2  
Mở miệng nói ra gàn bát sách3,  
Mềm môi4 chén mãi tít cung thang.  
Nghĩ mình lại gớm cho mình nhỉ,  
Thế cũng bia xanh, cũng bảng vàng5.*

*(“Thơ văn Nguyễn Khuyến”- Hoàng Hữu Yên sưu tầm- NXB Giáo dục 1984)*

*Chú thích*: Nguyễn Khuyến (1835-1909) hiệu Quế Sơn quê Yên Đổ, Bình Lục, Hà Nam. Ông là người học giỏi, có ý chí đã đã đỗ đầu ba kì thi nên được gọi là “Tam nguyên Yên Đổ”. Tuy nhiên ông sống trong một xã hội lịch sử rối ren, nước ta trở thành thuộc địa của Pháp với nhiều sự thay đổi. Vốn là người thanh liêm, chính trực, coi trọng danh tiết nên ông sớm cáo quan về ở ẩn. Có lẽ vì vậy mà bao trùm trong thơ ông là niềm tâm sự u buồn của một nhà nho yêu nước, thương dân nhưng bất lực với thời cuộc.

(1) Thời cuộc diễn biến dở chừng mà nước đã mất, bế tắc như thế cờ bí.

(2) Chưa trọn đời làm quan mà bỏ về ở ẩn như con bạc chạy làng.

(3) *Gàn bát sách*: ý chỉ những người nói dở nói gàn, hành động và suy nghĩ trái với lẽ thường.

(4) *Mềm môi*: ý chỉ uống rượu say mềm môi.

(5) Theo chế độ thi cử thời xưa người đỗ tiến sĩ được ghi họ tên lên bảng nền vàng vẽ rồng hoặc khắc tên vào bia đá để vinh danh.

***Từ câu 1 đến câu 8, chọn đáp án đúng, viết vào giấy thi. Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1.** Bài thơ thuộc thể thơ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ thất ngôn tứ tuyệt | B. Thơ lục bát |
| C. Thơ thất ngôn bát cú | D. Thơ ngũ ngôn |

**Câu 2.** Dòng nào trả lời đúng câu hỏi: Bài thơ trên làm theo luật bằng hay luật trắc? Và căn cứ xác định là

A. Luật trắc, căn cứ vào chữ thứ nhất của câu thứ nhất- chữ “cũng”

B. Luật bằng, căn cứ vào chữ thứ nhất của câu thứ nhất- chữ “cũng”

C. Luật bằng, căn cứ vào chữ thứ hai của câu thứ nhất- chữ “chẳng”.

D. Luật trắc, căn cứ vào chữ thứ hai của câu thứ nhất- chữ “chẳng”.

**Câu 3.** Bố cục của bài thơ “*Tự trào*” triển khai theo các phần

A. Khởi- thừa- chuyển- hợp (mỗi phần có 2 câu)

B. Thừa- khởi- chuyển- hợp (mỗi phần có 2 câu)

C. Đề- thực- luận- kết (mỗi phần có 2 câu)

D. Luận- thực- đề- kết (mỗi phần có 2 câu)

**Câu 4**. Bài thơ được ngắt nhịp chủ yếu là nhịp

|  |  |
| --- | --- |
| A. 3/ 4 | B. 3/2/2 |
| C. 4/3 | D. 2/2/3 |

**Câu 5**. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai, xuất hiện như thế nào?`111

A. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “tôi”

B. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “mình”

C. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua việc xưng tên riêng

D. Là tác giả, xuất hiện gián tiếp.

**Câu 6**. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu “*Bạc chửa thâu canh đã chạy làng”?*

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | B. Ẩn dụ |
| C. Hoán dụ | D. Nhân hóa |

**Câu 7.** Nhận định nào nói đầy đủ và chính xác nhất những điều cụ thể mà nhân vật trữ tình “tự trào”?

A. Không có gì nổi bật, không có trình độ, không được mọi người yêu quý, có những thói quen xấu.

B. Không thích nghi được với thời cuộc, gàn dở, không được mọi người ưa thích, không có tài năng.

C. Có những thói quen xấu, không thích nghi được với thời cuộc, không có trình độ, không có lòng tự trọng.

D. Không có gì nổi bật, không thích nghi được với thời cuộc, có những thói quen xấu, không phát huy được khả năng

**Câu 8. Văn bản nào sau đây cùng thể loại với văn bản trên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mời trầu | C. Xa ngắm thác núi Lư |
| B. Vịnh khoa thi Hương | D. Cảnh khuya |

**Câu 9.** (1.5 điểm). Chỉ ra và phân tích tác dụng một phép đối trong bài thơ “*Tự trào*”.

**Câu 10.** (2.5 điểm) Từ câu chuyện cuộc đời của Nguyễn Khuyến gợi cho chúng ta nghĩ đến đôi khi cuộc sống đặt chúng ta vào sự lựa chọn. Viết đoạn văn ngắn khoảng 8 câu nêu ý kiến của em về việc theo đuổi mục tiêu mơ ước đến cùng hay từ bỏ đúng lúc.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Phân tích bài thơ “*Tự trào*” của Nguyễn Khuyến.

---------------- Hết ----------------

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

*Họ và tên thí sinh:……………………………………………….. SBD:……………….*

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN ĐỐNG ĐA**  **TRƯỜNG THCS BẾ VĂN ĐÀN**  **--------------** | **ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học 2023-2024**  **Bài thi môn: Ngữ văn 8** |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần 1** | **Đề 1** | **Điểm** |
| Câu 1 đến câu 8  (2 điểm) | **1. C- 2. D- 3. C- 4. C- 5. B- 6.B- 7 D- 8. B**  (*Mỗi câu đúng là 0,25 đ*) | 2 điểm |
| Câu 9  (1.5 điểm) | Hs chỉ ra phép đối ở hai câu thực hoặc hai câu luận (*chỉ cần ở một trong hai cặp câu thực hoặc luận*)  - Hai câu đối nhau rất cân chỉnh: đối B-T đối từ loại và đối ý  - Tác dụng: làm nổi bật con người Nguyễn Khuyến  + hai câu thực: tự trào vì gặp bối cảnh đất nước rối ren và nỗi mặc cảm mình như một kẻ bỏ cuộc, chạy làng.  +hai câu luận: nổi bật hình ảnh một Nguyễn Khuyến đang tự họa chính mình, một kẻ nói gàn nói dở, một kẻ say sưa uống rượu 🡪 tiếng cười tự trào về chính thói vô tích sự của mình. | 0,5 điểm  1điểm |
| Câu 10  (2.5 điểm) | **Hình thức:**  **-** Đúng hình thức đoạn văn đủ số câu, diễn đạt trôi chảy…  **Nội dung:** Học sinh có thể chọn thái độ đồng tình hoặc phản đối hoặc cả đồng tình lẫn phản đối với một quan điểm sống và đưa ra các lí do thuyết phục hợp lí.  +Đồng tình: theo đuổi mục tiên ước mơ là điều cần làm và nên làm, vì:   * Mục tiêu ước mơ cho con người đường hướng, xác địch cho con người lí tưởng * Làm cho con người thấy cuộc đời có ý nghĩa, đáng sống * Tiếp cho con người động lực sức mạnh để vượt qua khó khăn, thử thách… * Đạt được mục tiêu ước mơ chính là phần thường ngọt ngào, hạnh phúc cho những ai biết nỗ lực, sống hết mình vì mục tiêu * ….   +Phản đối: không nên theo đuổi mục tiêu ước mơ đến cùng vì   * Có ước mơ, mục tiêu quá tầm với, không phù hợp với điều kiện và thực lực mình * Chạy theo những ước mơ, mục tiêu xa vời khiến chúng ta trở thành kẻ viển vông, phi thực tế * Từ bỏ mục tiêu và ước mơ này sẽ là cơ sở và cơ hội để chúng ta bắt đầu một cái khác thiết thực hơn. * …   Cần đưa ra các lí do hợp lí, thuyết phục. | 0,5 điểm  2,0 điểm |

**Phần II Phần viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Yêu cầu** | Điểm |
|  | **Gợi ý**  **I. Mở bài**: Dẫn dắt, giới thiệu về bài thơ “Tự trào” của Nguyễn Khuyến  **II.Thân bài:**  -Nêu chủ đề bài thơ. - Phân tích bức chân dung tự họa về hình ảnh của Nguyễn Khuyến (bám sát vào ngôn từ, hình ảnh chi tiết nghệ thuật)  -Chỉ ra và phân tích được nét đặc sắc nghệ thuật: ẩn dụ, lối đối, điệp…  - Đưa ra những đánh giá nhận xét về bài thơ  **III. Kết bài:**  Khẳng định lại giá trị của bài thơ  \* Lưu ý:  - Học sinh kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận có lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp… | 0,5 điểm  3 điểm  0,5 điểm |